

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 31-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Giáp Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Sơn

Bà Hoàng Thị Giang

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Nông Văn H, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1986 tại huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn X và bà Âu Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2022 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 11/3/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Ông Nông Văn K, sinh năm 1953; trú tại: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Vương Thị M, sinh năm 1956, trú tại: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

2. Chị Vi Thị N, sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

3. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

4. Anh Nông Văn M, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/3/2022, Nông Văn H một mình đi bộ đến nhà vợ chồng ông Nông Văn K và bà Vương Thị M cùng thôn chơi, do nhà ông Nông Văn K khóa cửa không ai ở, Nông Văn H liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình ông Nông Văn K mục đích lấy tiền để tiêu sài, Nông Văn H quan sát xung quanh thấy cửa bếp không khóa nên đã vào bếp lấy 01 (một) con dao quắm dài 50cm, đi đến cửa chính nhà ông Nông Văn K, dùng dao đập 02 (hai) phát vào ổ khóa làm ổ khóa bung ra, Nông Văn H mở cửa vào trong nhà và đi vào trong buồng ngủ, đến tủ gỗ (tủ đứng hai cánh) ở đầu giường, dùng dao cạy mở cánh tủ bên trong lục tìm không có tài sản gì, Nông Văn H tiếp tục dùng dao cạy mở cánh tủ còn lại, lục tìm tài sản thì thấy bên trong túi xách cá nhân có 02 (hai) cọc tiền, được gói trong hai túi bóng sáng màu, Nông Văn H dùng tay phải cầm hai cọc tiền ra cho vào túi quần sau bên phải đang mặc và đi bộ theo đường tắt về nhà, trên đường về Nông Văn H đi qua nhà Hoàng Văn T cùng thôn và vào nhà Hoàng Văn T chơi, tại đây có Nông Văn M và Lộc Văn T là người cùng thôn ngồi uống nước với Hoàng Văn T. Nông Văn H rủ Lộc Văn T, Hoàng Văn T và Nông Văn M uống bia, ba người đồng ý, Nông Văn H rút 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) trong số tiền trộm cắp được đưa cho Hoàng Văn T đi mua bia, khi đang uống bia Nông Văn H mừng tuổi cho con trai của Nông Văn M là cháu Nông Thanh B sinh năm 2016, 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) từ số tiền trộm cắp được, xong Nông Văn H đi về nhà.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/3/2022, ông Nông Văn K và bà Vương Thị M đi làm đồng về đến nhà thì phát hiện cửa nhà chính bị phá khóa, kiểm tra trong nhà thì phát hiện số tiền khoảng 9.000.000 đồng cất trong tủ bên trong phòng ngủ bị mất trộm (ông bà không nhớ chính xác số tiền bị mất trộm là bao nhiêu). Ngay sau khi phát hiện mất trộm tiền ông Nông Văn K đã đến Công an xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để trình báo.

Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Nông Văn H mang theo số tiền trộm cắp được còn lại sang nhà hàng xóm chơi, xong Nông Văn H đến gặp chị dâu là Vi Thị N đang bán hàng (thịt lợn), thấy Nông Văn H cầm nhiều tiền, do Nông Văn H không có công ăn việc làm và nghiện rượu, say rượu thường xuyên, nên chị nghi ngờ Nông Văn H trộm cắp tiền của người khác, chị nghĩ cần giữ số tiền này để trình báo cơ

quan chức năng, nên lấy lý do hỏi vay tiền Nông Văn H để mua lợn về bán. Nông Văn H đồng ý và đưa hết số tiền còn lại do trộm cắp được đưa cho chị Vi Thị N, chị đếm tổng cộng có 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng). Khi chị đang bán hàng có một số người đến mua thịt lợn nói chuyện về việc nhà ông Nông Văn K trú cùng thôn bị mất trộm tiền, chị Vi Thị N đi tìm Nông Văn H. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, chị gặp Nông Văn H đứng ở cạnh đường trong thôn, chị hỏi Nông Văn H "*có được lấy tiền nhà ông Nông Văn K không*", Nông Văn H trả lời "*có được lấy*", nói xong Nông Văn H bỏ đi. Sau đó, chị Vi Thị N mang toàn bộ số tiền 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng) đến Công an xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giao nộp.

Đến ngày 02/3/2022, Nông Văn H đến Công an huyện Lộc Bình đầu thú về hành vi trộm cắp số tiền là 8.700.000 đồng (tám triệu bảy trăm nghìn đồng của ông Nông Văn K).

Tại kết luận giám định số 160/KL-KTHS ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm: 8.600.000 đồng (tám triệu sáu trăm nghìn đồng) là tiền thật.

Về vật chứng: Tạm giữ: 01 (một) con dao bằng kim loại (thường gọi là dao quắm) có tổng chiều dài 50cm, lưỡi dao dài 26cm, bản dao rộng 06cm, đầu lưỡi dao có dạng hình móc rộng 10cm, cán dao bằng gỗ dài 24cm; 01 (một) thanh kim loại (loại chốt cửa thường dùng) tổng chiều dài 15cm, đường kính đầu to nhất 02cm, đường kính đầu nhỏ nhất 1,5cm; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại, trên mặt ổ khóa một mặt có ghi chữ "VIỆT - PHÁP", một mặt ghi chữ "LOCK".

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nông Văn K toàn bộ số tiền 8.600.000 đồng (tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-LB, ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại ông Nông Văn K trình bày tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/3/2022, vợ chồng ông đi làm đồng về đến nhà thì thấy cửa nhà chính bị phá khóa, qua kiểm tra phát hiện số tiền khoảng 9.000.000 đồng cất trong tủ bên trong phòng ngủ bị mất trộm (ông bà không nhớ chính xác số tiền bị mất trộm). Sau đó ông đến Công an xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để trình báo sự việc. Ngày 02/4/2022, gia đình ông đã nhận lại số tiền 8.600.000 đồng (tám triệu sáu trăm nghìn đồng). Đối với số tiền 100.000 đồng Nông Văn H đưa cho Hoàng Văn T mua bia, không thu giữ được ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Vương Thị M trình bày tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Nội dung sự việc xảy ra đúng như chồng bà là ông Nông Văn K đã trình bày, bà đồng ý và không có ý kiến gì bổ sung;

Chị Vi Thị N trình bày tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Chị là chị dâu của Nông Văn H. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 01/3/2022 chị đang bán hàng (thịt lợn) tại quán ở trong thôn, thì Nông Văn H đi đến cầm theo một cọc tiền, chị nghi ngờ số tiền Nông Văn H có nguồn gốc không rõ ràng, vì Nông Văn H không có việc làm, thường xuyên uống rượu và say rượu, chị nghĩ cần giữ số tiền này để trình báo cơ quan chức năng, nên chị bảo Nông Văn H cho chị vay số tiền này để trả tiền thịt lợn, Nông Văn H đồng ý và đưa hết số tiền Nông Văn H đang cầm cho chị, chị đếm tổng cộng có 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó được biết nhà ông Nông Văn K cùng thôn bị mất trộm tiền, chị đi tìm Nông Văn H, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày chị gặp Nông Văn H đứng ở cạnh đường trong thôn, chị hỏi Nông Văn H *"có được lấy tiền nhà ông Nông Văn K không"*, Nông Văn H trả lời *"có được lấy"* nói xong Nông Văn H bỏ đi, chị Vi Thị N mang toàn bộ số tiền 8.500.000 đồng này đến Công an xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giao nộp.

Anh Hoàng Văn T trình bày tại cơ quan điều tra: Khoảng 15 giờ ngày 01/3/2022 anh đang ở nhà ngồi uống nước cùng Nông Văn M và Lộc Văn T thì Nông Văn H đến nhà anh chơi mang theo một cọc tiền và rủ ba người cùng uống bia, ba người đồng ý, Nông Văn H đưa anh 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng bảo anh đi mua bia về uống, anh mua bia cho Nông Văn H hết 100.000 đồng, mua với một người đàn ông đi ô tô giao bia cạnh cửa hàng tạp hóa gần nhà anh, anh không quen biết người này. Anh cũng không biết số tiền này Nông Văn H lấy ở đâu, ngoài ra anh không còn liên quan gì;

Anh Nông Văn M trình bày tại cơ quan điều tra: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 01/3/2022 tại nhà Hoàng Văn T có anh và Lộc Văn T cùng ngồi uống nước thì Nông Văn H đi đến và cầm 01 (một) cọc tiền có nhiều tờ mệnh giá khác nhau, anh không biết bao nhiêu tiền, sau đó Nông Văn H rủ ba anh em uống bia, ba người đồng ý, Nông Văn H đưa cho Hoàng Văn T 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng để đi mua bia và mừng tuổi cháu Nông Thanh B, sinh năm 2016 là con trai của anh 100.000 đồng, sau khi biết tiền mừng tuổi cho con anh là tiền Nông Văn H trộm cắp mà có, ngày 03/3/2022 anh đã giao nộp 100.000 đồng này cho cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, ngoài ra anh không còn liên quan gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn H về tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.

Hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự: Qua xác minh xác định bị cáo không có tài chung sản, không có thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại (thường gọi là dao găm); 01 (một) thanh kim loại (loại chốt cửa thường dùng); 01 (một) ổ khóa bằng kim loại, trên mặt ổ khóa một mặt có ghi chữ "VIỆT - PHÁP", một mặt ghi chữ "LOCK".

Về trách nhiệm dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nông Văn K số tiền 8.600.000 đồng. Đối với số tiền 100.000 đồng do Nông Văn H đưa cho Hoàng Văn T để mua bia, do Hoàng Văn T đã mua bia với một người đàn ông không quen biết nên không thu giữ được. Do bị hại không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 100.000 đồng và không còn yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo Nông Văn H: Bị cáo đã nhận thấy lỗi làm của bản thân, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn T, anh Nông Văn M có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/3/2022, tại nhà của gia đình ông Nông Văn K, địa chỉ Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Nông Văn H đã có hành vi trộm cắp tài sản (tiền) là: 8.700.000 đồng (tám triệu bảy trăm nghìn đồng). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng

Sơn truy tố bị cáo Nông Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi trên của Nông Văn H đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh tại địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu sài cho bản thân nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt. Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản xong, bị cáo đã nhận thức được bản thân là vi phạm pháp luật, ngày 02/3/2022, bị cáo đến Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, qua đó răn đe, làm gương cho những người khác có ý định coi thường pháp luật, tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội và gia đình.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vì bị cáo sống chung với bố mẹ đẻ, nghề nghiệp: Làm ruộng, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại ông Nông Văn K không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại; 01 (một) thanh kim loại (loại chốt cửa thường dùng); 01 (một) ổ khóa bằng kim loại, trên mặt ổ khóa một mặt có ghi chữ "VIỆT - PHÁP", một mặt ghi chữ "LOCK" đã bị hư hỏng.

[11] Đối với Hoàng Văn T là người cầm tiền của bị cáo Nông Văn H đưa đi mua bia về cùng nhau uống, do Hoàng Văn T không biết số tiền bị cáo Nông Văn

H đưa là tiền trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo và cũng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 292, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/3/2022.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại (thường gọi là dao quắm) có tổng chiều dài 50cm, lưỡi dao dài 26cm, bản dao rộng 06cm, đầu lưỡi dao có dạng hình móc rộng 10cm, cán dao bằng gỗ dài 24cm; 01 (một) thanh kim loại (loại chốt cửa thường dùng) tổng chiều dài 15cm, đường kính đầu to nhất 02cm, đường kính đầu nhỏ nhất 1,5cm; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại, trên mặt ổ khóa một mặt có ghi chữ "VIỆT - PHÁP", một mặt ghi chữ "LOCK" đã bị hư hỏng. Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/5/2022.
4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại, NCQLNVLQĐVA;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Giáp Thanh Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Cao Sơn Hoàng Thị Giang

Giáp Thanh Long